

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP
TỈNH NINH BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2019/HS-ST
Ngày 01 - 3 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM ĐIỆP, TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phụng.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Thanh Sơn;

Ông Nguyễn Văn Đang.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Việt Dũng – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Dương Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 3 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 07/2019/TLST-HS ngày 18 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2019/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo:

Phạm Thị B (tên gọi khác là Phạm Thị Hồng B), sinh ngày 15/02/1964; tại tỉnh Ninh Bình; nơi cư trú: Thôn Đ, xã Y, thành phố T, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 10/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Thúc Th (đã chết) và bà Phạm Thị H; có chồng và 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 05/2019/HSST-LCĐKNCT ngày 18/01/2019 của Tòa án nhân dân thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình. (có mặt)

- Bị hại: Công ty cổ phần xi măng X.

Địa chỉ: Thôn B, xã Th, huyện T, tỉnh Hà Nam.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Xuân Th – chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc của Công ty cổ phần xi măng X.

Người đại diện theo ủy quyền: Anh Nguyễn Hoàng L, sinh năm 1985; Nơi

cư trú: Khu đô thị X, phường N, thành phố N, tỉnh Ninh Bình. (Văn bản ủy quyền ngày 20/9/2018). (vắng mặt)

- *Người làm chứng:*

+ Ông Nguyễn Tiến Đ. (có mặt)

+ Anh Đặng Quang Đ. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Chiều ngày 19/9/2018 anh Dương Văn P điều khiển chiếc máy xúc nhãn hiệu KOMATSU PC450 mang biển kiểm soát 90X – 0057 (thuộc sở hữu của Công ty cổ phần xi măng X) làm việc tại khu vực mỏ đất ở xã Y, thành phố T, tỉnh Ninh Bình. Khoảng 16 giờ 10 phút cùng ngày, khi anh P đang xúc đất đá thì Phạm Thị B đến yêu cầu anh P dừng việc điều khiển máy xúc vì B cho rằng máy xúc của anh P đã múc vào phần đất của gia đình B nhưng anh P không dừng mà tiếp tục cho máy xúc làm việc. Lúc này Phạm Thị B đứng trên đồi, còn chiếc máy xúc do anh P điều khiển ở phía dưới, cách chân đồi 4,75 mét và cách vị trí B đứng khoảng 10 mét. Do yêu cầu anh P dừng hoạt động của máy xúc không được, B bực tức cúi xuống nhặt đất, đá ở trên đồi ném hai đến ba lần về phía máy xúc do anh P điều khiển, trong đó có một viên đá do B ném đã trúng và làm nứt vỡ toàn bộ phần ô kính bên trái buồng lái máy xúc, kích thước (85 x 52)cm. Sau khi sự việc xảy ra, anh Nguyễn Hoàng L là người đại diện theo ủy quyền của Công ty cổ phần xi măng X đã trình báo vụ việc đến Công an xã Y, thành phố T. Sau khi tiếp nhận đơn và lập biên bản sự việc, cùng ngày Công an xã Y đã chuyển vụ việc cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp giải quyết theo thẩm quyền.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 16/KL-HĐĐG ngày 09/10/2018 Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Tam Điệp xác định tấm kính của máy xúc biển kiểm soát 90X – 0057 trị giá là 14.451.000đồng (Mười bốn triệu bốn trăm năm mươi một nghìn đồng).

Tại bản cáo trạng số 09/CT-VKS-TPTĐ ngày 17/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp truy tố Phạm Thị B về tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp vẫn giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Thị B phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Áp dụng khoản 1 Điều 178; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt: Phạm Thị B từ 06 tháng đến 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng đến 18 tháng, thời hạn tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo Phạm Thị B cho Ủy ban nhân dân xã Y, thành phố T, tỉnh Ninh Bình để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách.

Gia đình bị cáo Phạm Thị B có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Y, thành phố T, tỉnh Ninh Bình trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 viên đá màu vàng đen và 01 viên đá màu vàng trắng.

Trong quá trình điều tra, anh Nguyễn Hoàng L là người đại diện theo ủy quyền của Công ty cổ phần xi măng X trình bày: Ngày 19/9/2018 Phạm Thị B đã dùng đá ném vỡ kính máy xúc biển kiểm soát 90X – 0057 của Công ty cổ phần xi măng X, đến nay bị cáo đã bồi thường cho Công ty 14.451.000 đồng và 49.000 đồng do bị cáo tự nguyện hỗ trợ cho chủ sở hữu máy xúc và đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, ông Nguyễn Tiến Đ trình bày: Bà B cầm đá ném vỡ một ô kính của máy xúc PC 450 của Công ty vào ngày 19/9/2018. Lúc xảy ra sự việc ông đứng ở xa nhìn thấy lấy điện thoại ra quay video.

Trong quá trình điều tra, anh Đặng Quang Đ trình bày: Anh nhìn thấy một cục đá do bà B ném đã làm vỡ ô kính máy xúc biển kiểm soát 90X – 0057 khi anh P đang điều khiển.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi bị truy tố như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp. Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt và nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Tam Điệp, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, biên bản sự việc và phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác; vật chứng đã thu giữ cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ để kết luận: Vào khoảng 16 giờ 10 phút ngày 19/9/2018 Phạm Thị B đã có hành vi dùng đá ném làm vỡ hỏng một tấm kính buồng lái máy xúc nhãn hiệu KOMATSU - PC450, biển kiểm soát 90X – 0057 của Công ty cổ phần xi măng X, gây thiệt hại tài sản trị giá là 14.451.000 đồng.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự thì “*Người nào hủy hoại hoặc cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm*”.

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác là khách thể được luật hình sự bảo vệ. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, hành vi nêu trên của bị cáo đã phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 178 của Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Điệp truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Về tình tiết giảm nhẹ: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã bồi thường thiệt hại do hành vi của bị cáo gây ra; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Vì vậy bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo có thời gian tham gia trong quân đội, anh Nguyễn Hoàng L là người đại diện theo ủy quyền của Công ty cổ phần xi măng X có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo có anh trai là liệt sĩ nên bị cáo được hưởng thêm 03 tình tiết giảm nhẹ được quy định khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự gì.

[5] Xét tính chất mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng, tội phạm mà bị cáo thực hiện là tội phạm ít nghiêm trọng, Hội đồng xét xử thấy không buộc bị cáo phải cách ly xã hội mà chỉ cần cải tạo bị cáo tại địa phương, cho bị cáo được hưởng án treo cũng đủ để cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội, đồng thời cũng thể hiện chính sách nhân đạo của pháp luật.

[6] Về trách nhiệm dân sự:

Đối với thiệt hại làm vỡ hỏng một tấm kính buồng lái máy xúc nhãn hiệu KOMATSU - PC450, biển kiểm soát 90X – 0057 của Công ty cổ phần xi măng X, gây thiệt hại tài sản trị giá là 14.451.000 đồng. Trong quá trình điều tra, bị cáo Phạm Thị B đã bồi thường cho Công ty cổ phần xi măng X số tiền là 14.451.000 đồng và tự nguyện hỗ trợ cho Công ty cổ phần xi măng X số tiền là 49.000 đồng, tổng cộng là 14.500.000 đồng. Anh Nguyễn Hoàng L là người đại diện theo ủy quyền của Công ty cổ phần xi măng X vắng mặt tại phiên tòa, song trong quá trình điều tra, anh L đã nhận đủ số tiền nêu trên và không có yêu cầu gì. Do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

+ Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp đã thu giữ hình ảnh Phạm Thị B dùng đất đá ném vào máy xúc tại xã Y, thành phố

T vào chiều ngày 19/9/2018 được ghi trong máy điện thoại di động của ông Nguyễn Tiến Đ (là chồng của bị cáo B) do ông Tiến Đ tự nguyện cung cấp. Hình ảnh nêu trên được sao lại trong USB và được niêm phong lưu hồ sơ vụ án làm căn cứ giải quyết.

+ Đối với chiếc kính máy xúc biển kiểm soát 90X – 0057 đã bị Phạm Thị B ném vỡ do liên quan trực tiếp đến việc vận hành, sử dụng máy xúc nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp đã bàn giao cho chủ tài sản tự bảo quản, quản lý.

+ Quá trình khám nghiệm hiện trường, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp đã thu giữ 01 viên đá màu vàng đen, trên viên đá có vết trượt xước và 01 viên đá màu vàng trắng là công cụ mà Phạm Thị B dùng để thực hiện hành vi ném làm vỡ hỏng tấm kính của máy xúc không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy là phù hợp với điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

(Chi tiết các vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/01/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp).

[8] Bị cáo cho rằng tại khu vực máy xúc biển kiểm soát 90X – 0057 hoạt động đã mức vào phần đất và cây cối của gia đình bị cáo, tuy nhiên trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến, đề nghị giải quyết vấn đề này. Do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với đoạn dây chuyền bằng kim loại màu vàng đã bị đứt mà bị cáo Phạm Thị B đã giao nộp cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp vào ngày 20/9/2018: Ngày 20/12/2018 bị cáo Phạm Thị B đã có đơn xin nhận lại đoạn dây chuyền này và không yêu cầu đề nghị giải quyết. Do vậy Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp đã trả lại đoạn dây chuyền trên cho bị cáo B. Do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[9] Đối với việc bị cáo Phạm Thị B khai báo bị anh Nguyễn Hoàng L và anh Đặng Quang Đ đuổi đánh làm đứt dây chuyền vàng đeo trên cổ, rơi mất mặt đá. Quá trình điều tra bị cáo Phạm Thị B đã có đơn xin từ chối giám định thương tích và không yêu cầu đề nghị giải quyết về vấn đề nêu trên nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp không xem xét giải quyết.

[10] Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

[11] Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ:

- Khoản 1 Điều 178; các điểm b, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65; điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

- Các điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Thị B (tên gọi khác là Phạm Thị Hồng B) phạm tội “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Xử phạt bị cáo Phạm Thị B (tên gọi khác là Phạm Thị Hồng B) 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 01/3/2019).

Giao bị cáo Phạm Thị B (tên gọi khác là Phạm Thị Hồng B) cho Ủy ban nhân dân xã Y, thành phố T, tỉnh Ninh Bình để giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Phạm Thị B có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân xã Y, thành phố T, tỉnh Ninh Bình trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

2. Xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 viên đá màu vàng đen, trên viên đá có vết trượt xước và 01 viên đá màu vàng trắng (Chi tiết vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/01/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tam Điệp, tỉnh Ninh Bình).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Phạm Thị B (tên gọi khác là Phạm Thị Hồng B) phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật

Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình: 01 bản.
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình: 01 bản.
- VKSND tỉnh Ninh Bình: 01 bản.
- VKSND TP. Tam Điệp: 02 bản.
- Cơ quan CSĐT và Cơ quan Thi hành án hình sự Công an TP. Tam Điệp: 02 bản.
- Chi cục Thi hành án dân sự TP. Tam Điệp: 01 bản.
- Bị cáo: 01 bản.
- Bị hại: 01 bản.
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Văn phòng: 03 bản.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Phụng